| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THUẬN CHÂU**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ | *TC, ngày 02 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2023/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Cà Thị T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Bản XM, xã CP, huyện TC, tỉnh SL.

*Bị đơn:* Anh Trịnh QP, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Bản XM, xã CP, huyện TC, tỉnh SL.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cà Thị T và anh Trịnh QP.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về tình cảm*: Chị Cà Thị T và anh Trịnh QP nhất trí thuận tình ly hôn.

*Về con chung*: Chị Cà Thị T và anh Trịnh QP có 01 con chung: Cháu Trịnh TA, sinh ngày 28/10/2014.

Chị T và anh P nhất trí thỏa thuận giao cháu Trịnh TA, sinh ngày 28/10/2014 cho chị Cà Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Trịnh QP không phải cấp dưỡng nuôi con chung. (Chị Cà Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con)

*Về tài sản chung:* Chị Cà Thị T và anh Trịnh QP không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản riêng:* Không có.

*Về nợ chung:* Chị Cà Thị T và anh Trịnh QP cam đoan không có nợ chung.

*Về án phí*: Chị Cà Thị T và anh Trịnh QP tự nguyện thỏa thuận chị Cà Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch. Chị Cà Thị T là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho chị Cà Thị T. Hoàn trả lại chị Cà Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh SL theo biên lai thu số: AA/2021/0003204, ngày 13/02/2023.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh SL;
- Đương sự;
- VKSND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã CP, huyện TC, tỉnh SL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Vũ Văn Nghĩa**